

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Năm báo cáo: 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
- Số giấy chứng nhận ĐKDN: Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 063343 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21 tháng 10 năm 1999 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần thay đổi lần thứ 11 số 0301838116 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 04 năm 2012, cùng các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi khác.
- Vốn điều lệ: 72.276.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 72.276.620.000 đồng
- Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: +(84 8) 35531761 Số fax: +(84 8) 35533029
- Địa chỉ website: <http://pms.petrolimex.com.vn>
- Mã cổ phiếu: PMS

Quá trình phát triển .

- Tiền thân của Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu là xưởng Cơ Khí Thống Nhất thuộc Bộ Vật Tư được thành lập ngày 22/10/1975 trên cơ sở quốc hữu hoá 2 Công ty Bình Lợi và Công ty Khai Thác Kỹ Nghệ Semi .
- Ngày 30/01/1988 theo quyết định 02VT-QĐ của Bộ Vật tư xưởng đổi tên thành Xí Nghiệp Cơ Khí 23/11 và trở thành đơn vị trực thuộc Công ty Xăng Dầu Khu Vực II. Ngày 17/12/1992 Xí nghiệp Cơ khí 23/11 đổi tên thành Xí nghiệp Cơ Khí Xăng Dầu (theo quyết định 111/TMDL/QĐ của Bộ Thương Mại và Du Lịch. Xí nghiệp trở thành đơn vị trực thuộc Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam..
- Ngày 21/11/1997 theo quyết định số 1169/TM/TCCB của Bộ Thương Mại đổi tên Xí nghiệp Cơ khí Xăng dầu thành tên Công ty Cơ khí Xăng dầu trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam và là đơn vị hạch toán độc lập.
- Ngày 31/05/1999 theo quyết định số 132 /1999-QĐ/TT của Thủ tướng Chính Phủ chuyển đổi Công ty Cơ Khí Xăng Dầu thành Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu và Tổng Công ty Xăng Dầu Việt Nam trở thành cổ đông lớn nhất nắm giữ 35 % vốn điều lệ.
- Ngày 06/11/2003 cổ phiếu của Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu được chính thức niêm yết tại trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCM (mã giao dịch là PMS)
- Vốn điều lệ là 32 000 000 000 đồng (3 200 000 cổ phiếu)
- Năm 2005 công ty được bình chọn và trao tặng cúp vàng thương hiệu Việt và được Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng II.

- Ngày 09/04/2007 Công ty tổ chức thành công đợt phát hành cổ phiếu, nâng số vốn điều lệ lên 52 000 000 000 đồng. Ngày 03/05/2007 Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2 000 000 cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán TP HCM.
- Ngày 26/05/2009 cổ phiếu niêm yết của Công ty chuyển từ sàn TP HCM ra sàn Hà Nội.
- Ngày 01/07/2011 công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu. Ngày 19/12/2011 Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2 027 662 cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nâng số vốn điều lệ lên 72 276 620 000 đồng.
- Tháng 05 năm 2016 thành lập công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai 100% vốn từ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu với vốn điều lệ là 51.000.000.000 đồng
- 27/04/2018 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam chuyển nhượng 46% vốn điều lệ đang nắm giữ của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu sang Tổng Công ty XL&TM Petrolimex (PGCC)
- Đến ngày 31/03/2020 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã ký thỏa thuận với các cổ đông lớn của PGCC về việc hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng đã ký ngày 27/04/2018, toàn bộ số cổ phần mà tập đoàn sở hữu trước đây đã được chuyển trả lại cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Vì vậy từ ngày 31/03/2020 vốn của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu chiếm tỷ lệ 46%

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

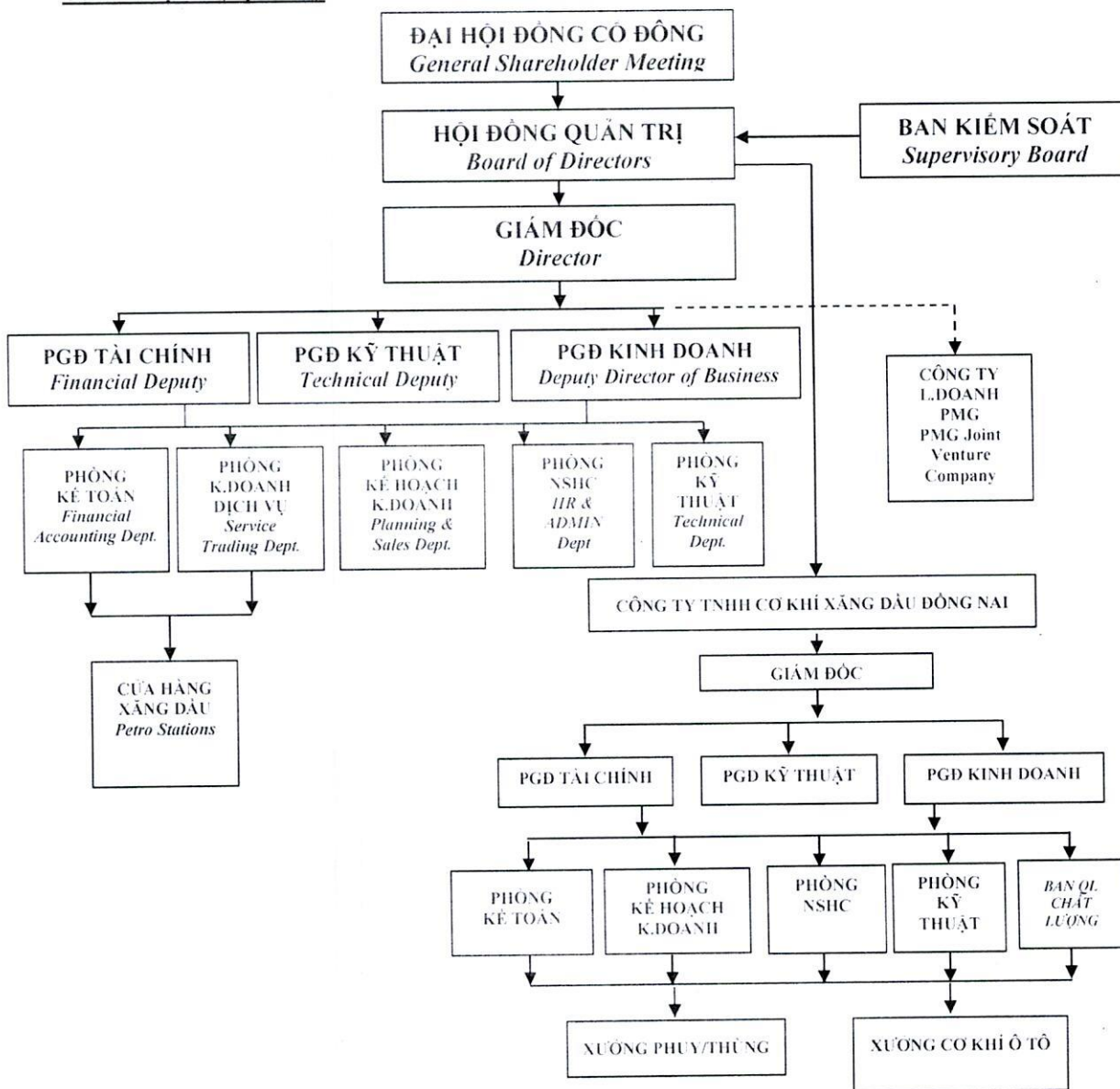
Các lĩnh vực hoạt động chính của công ty bao gồm :

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh
 - + Thùng phuy thép 200 lít
 - + Thùng thép 18/20 lít
 - + Các loại bồn thép hình tròn , elip
 - + Các loại xe bồn đóng mới từ chasis Hyundai, Hino, Kamaz.
- Lĩnh vực dịch vụ
 - + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn)
 - + Mua bán vật tư thiết bị xăng dầu
 - + Xây dựng cửa hàng xăng dầu và xây dựng công nghiệp
 - + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn)

Địa chỉ kinh doanh: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Cơ cấu bộ máy quản lý



Các công ty liên quan

Tình hình đầu tư vào các công ty liên quan đến ngày 31/12/2021

❖ **Công ty TNHH Cơ Khí Gas (PMG)** : là công ty liên doanh giữa Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu và Công ty CP Gas Petrolimex thành lập theo quyết định số 4102018919 do sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 21/11/2003

- Địa chỉ: Kho B tổng kho xăng dầu Nhà Bè, xã Phú Xuân, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ : 22 524 919 267 đồng trong đó Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu 49% và Công ty CP Gas Petrolimex 51%.
- Ngành nghề kinh doanh :
 - + Sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và kiểm định bình Gas.
 - + Mua bán, thiết bị công nghệ ngành Gas – Xăng Dầu – Dầu khí.
 - + Tư vấn lắp đặt chuyên giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật ngành cơ khí LPG (khí hoá lỏng).

- + Mua bán vật liệu xây dựng, nguyên liệu ngành gốm sứ, thiết bị hàng kim khí điện máy.
- + Xây dựng công nghiệp.
- ❖ **Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai:** Là công ty 100% vốn của Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
 - Địa chỉ: Lô 108-109-100 KCN Dệt may Nhơn Trạch, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
 - Vốn điều lệ :51.000.000.000 đồng.
 - Ngành nghề kinh doanh :
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh
 - + Thùng phuy thép 200 lít
 - + Thùng thép 18/20 lít
 - + Các loại bồn thép hình tròn , elip
 - + Các loại xe bồn đóng mới từ chasis Huyndai, Hino, Kamaz.
 - Lĩnh vực dịch vụ
 - + Mua bán vật tư thiết bị xăng dầu
 - + Xây dựng cửa hàng xăng dầu và xây dựng công nghiệp
 - + Vận tải hàng hóa đường bộ.

4 . Định hướng phát triển :

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty
 - + Giữ vững ổn định và phát triển bền vững lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính phuy 200 lít và thùng 18/20 lít.
 - + Đa dạng hoá các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở khai thác những lợi thế sẵn có của công ty đảm bảo hiệu quả kinh doanh .
 - + Tăng cường công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tạo công ăn việc làm và môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động, quan tâm đến lợi ích cộng đồng, thực hiện các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Bên cạnh kinh doanh các sản phẩm truyền thống, ưu tiên phát triển kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ trong hệ thống Petrolimex. Nghiên cứu thị trường để phát triển kinh doanh các loại hàng hóa dịch vụ.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Thực hiện mục tiêu vì môi trường xanh sạch cho cộng đồng.

5 . Các rủi ro

- **Rủi ro thị trường**
 - + Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá làm biến động giá tăng một số vật tư nguyên liệu đầu vào.
 - + Quản lý rủi ro tỷ giá: Công ty chịu rủi ro tỷ giá phát sinh từ các hợp đồng đã được ký kết nhưng chưa nhập vật tư kịp thời. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách tăng cường công tác nghiên cứu dự báo tình hình thị trường và kiểm soát chặt chẽ khâu nhập vật tư.
- **Rủi ro về giá hàng hóa:** Công ty mua hàng hóa, dịch vụ từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán từ nhà cung cấp.

- **Rủi ro tín dụng:** Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty cần đưa ra các giải pháp kịp thời để hạn chế rủi ro tín dụng.
- **Quản lý rủi ro thanh khoản:**
 - + Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.
 - + Ban Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 922,949 tỷ đồng, đạt 97,67% so với kế hoạch và bằng 100,1% so với cùng kỳ năm 2020
- Lợi nhuận trước thuế: 26,68 tỷ đồng đạt 133,4% so với kế hoạch và tăng 12,69% so với cùng kỳ năm 2020

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đoàn Đắc Học	Giám đốc	
2	Hồ Trí Lượng	Phó Giám đốc	
3	Nguyễn Hồng Kiêm	Phó Giám đốc	
4	Nguyễn Duy Hải	Phó Giám đốc	
5	Trần Văn Phúc	Kế toán trưởng	

2.1 Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: Ông ĐOÀN ĐẮC HỌC

Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 24 - 09 - 1968
 Địa chỉ : 553/28E - Nguyễn Kiêm - P.9 - Quận Phú Nhuận - TP.HCM
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện và cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 1991 - 2001 : Cán bộ kỹ thuật – Quản đốc Công ty Cơ Khí Xăng Dầu

2001 - 2003	:	Phó phòng kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2003 - 2008	:	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2009 - 11/2009	:	Phó giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
11/2009 - 10/2017	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
10/2017-3/2019	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
4/2019-nay	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	61.840 cổ phần

2.2 Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: Ông HỒ TRÍ LƯỢNG

Dân tộc	:	Kinh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	20/03/1969
Địa chỉ	:	Phường 13 – Quận Bình Thạnh – Tp.HCM
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
1992 - 1994	:	Nhân viên Ngân hàng ĐT và PT Tiền Giang
1994-1995	:	Phó phòng kế toán CN Xăng dầu Tiền Giang
1995 – 2002	:	Phó phòng Kế toán, Cty Xăng dầu Tiền Giang
2002-2006	:	TP kế toán Cty XD Tiền Giang
2007-T03/2010	:	Kế toán trưởng Cty XD Tiền Giang
T04/2010-T11/2010	:	PP kế toán Cty CP cơ khí Xăng dầu
T12/2010-T03/2011	:	TP kế toán cty CP CK Xăng dầu
T04/2011-T04/2016	:	Kế toán trưởng – Công ty CP CK Xăng dầu
T05/2016- T10/2018	:	Phó giám đốc Công ty CP Cơ Khí Xăng Dầu
T10/2018-nay	:	Phó giám đốc Công ty CP Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	80 cổ phần

2.3 Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc : Ông NGUYỄN DUY HẢI

Dân tộc	:	Kinh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	11 – 09 -1981
Nơi sinh	:	Thị trấn Quế - Kim Bảng – Hà Nam
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
2005 – 2007	:	CV phòng kế toán tài chính - Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2007 – 2010	:	Phó phòng kế toán tài chính – Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu.
2010 - 05/2014	:	Phó phòng kế hoạch kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
05/2014 -04/2015	:	P.Trách phòng KHKD Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
04/2015-2016	:	Trưởng phòng KH KD Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
04/2018	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai Ủy viên ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu.
Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ:	:	235.800 cổ phần.

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, ban kiểm soát, kế toán trưởng

Hội đồng quản trị : Ngày 15/04/2021 đã thống nhất các thay đổi:

- + Bầu ông Nguyễn Duy Hải là thành viên HĐQT
- + Bầu bà Nguyễn Thị Huệ là trưởng ban kiểm soát
- + Bầu ông Lê Đức Lợi là thành viên ban kiểm soát
- + Bầu ông Võ Thanh Tùng là thành viên ban kiểm soát
- + Ông Trịnh Bá Bộ thôi giữ chức Phó chủ tịch HĐQT
- + Bà Lê Thúy Đào thôi giữ chức trưởng ban kiểm soát
- + Ông Nguyễn Duy Hải thôi giữ chức thành viên ban kiểm soát
- + Ông Ngô Quý Dũng thôi giữ chức thành viên ban kiểm soát

- Số lượng cán bộ , nhân viên và các chính sách đối với người lao động

Tính đến ngày 31/12/2021 tổng số lao động của công ty là 211 người , trong đó cơ cấu lao động như sau :

STT	Yếu tố	31/12/2021
	Số lượng nhân viên , công nhân	211
	Theo trình độ chuyên môn	
1	Thạc sỹ	2
2	Đại học	61
3	Cao đẳng, trung cấp	11
4	Trung học chuyên nghiệp, bậc nghề	137

- Chính sách đào tạo :

Đào tạo là một chính sách rất được coi trọng tại Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu. Do đó hằng năm nhân viên của công ty đều được tham gia các khoá học căn bản và nâng cao kiến thức để phục vụ cho nghiệp vụ chuyên môn của mình.

Trong năm 2021, tổng quỹ lương hiện hành là 35,7 tỷ đồng đồng, mức lương bình quân năm 2021 đạt 12.919.223 đồng/người/tháng

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- Thực hiện dự án đầu tư 2021:

- + **Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai (PMS ĐN):** thực hiện đầu tư và sửa chữa MMTB (bộ galê, súng phun sơn, hệ thống điện động lực dây chuyền Phuy, bơm thủy lực, hệ thống khí nén, sửa chữa xe tải, xe du lịch...): 10,2 tỷ đồng, đạt 78% KH.
- + **Công ty CP khí Xăng dầu (PMS):** thực hiện đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất văn phòng, trang bị nhận diện thương hiệu cho CHXD và các đại lý: 2,27 tỷ đồng, đạt 60,59% KH.

- Các công ty con, công ty liên kết.

- + Tại Công ty TNHH Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai: Lợi nhuận sau thuế đạt 14,62 tỷ đồng
- + Tại Công ty TNHH Cơ khí Gas PMG: Lợi nhuận sau thuế đạt 13,02 tỷ đồng. Lợi nhuận được phân chia cho Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu là 6.38 tỷ đồng

4. Báo cáo tình hình tài chính

- Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%
1	Tổng giá trị tài sản	Vnd	320.397,822,017	324,736,163,667	101.35%
2	Doanh thu thuần	Vnd	914,750,981,808	916,312,013,149	100.17%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Vnd	24,427,574,051	26,593,596,951	108.87%
4	Lợi nhuận khác	Vnd	(641,694,908)	86,571,916	
5	Lợi nhuận trước thuế	Vnd	23,785,879,143	26,680,168,867	112.17%
6	Lợi nhuận sau thuế	Vnd	21,183,389,242	24,222,249,529	114.35%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	22%	24%	109.09%

- Khả năng sinh lời và khả năng thanh toán

Chỉ tiêu / hệ số	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu	914,750	916.312	
Giá vốn hàng bán / doanh thu	%	90.54	90.86	
Lợi nhuận gộp / doanh thu	%	9.46	9.14	
Chi phí bán hàng / doanh thu	%	2.84	2.63	
Chi phí quản lý / doanh thu	%	4.42	4.05	
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.92	0.67	
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.11	1.17	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Tỷ số nợ trên tổng tài sản (D/A)	Lần	0.51	0.50	
Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu (D/E)	Lần	1.02	0.99	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	22.39	15.14	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	2.86	2.82	
Tỷ suất sinh lợi				

Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	6.61	7.46
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu (ROS)	%	2.32	2.64
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2.67	2.90
Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	13.38	14.28

(Nguồn số liệu lấy từ báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2021)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường , cổ phiếu ưu đãi ..)

- + Cổ phiếu thường 7.227.662
- + Cổ phiếu ưu đãi

Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại :

- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại : 7.201.772
- + Số lượng cổ phiếu quỹ : 25.890

Những thay đổi về vốn cổ đông, vốn góp :

Trong năm 2021, Công ty không phát hành thêm cổ phiếu.

- Các dữ liệu thống kê về cổ đông

STT	Chỉ tiêu	Xác định ngày 31 - 12- 2020	
		Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
1	Tổ chức/ cá nhân		
	Tổ chức	3.783.702	52,4
	Cá nhân	3.443.960	47,6
	Cộng	7.227.662	100%
2	Trong nước/ Ngoài nước		
	Trong nước	3.837.160	94.6 %
	Ngoài nước	390.502	5.4 %
	Cộng	7.227.662	100%
3	Cổ đông lớn/ Cổ đông nhỏ		
	Cổ đông lớn	4.140.638	57,29 %
	Cổ đông nhỏ	3.087.024	42,71 %
	Cộng	7.227.662	100%
4	Cổ đông nhà nước/ cổ đông khác		
	Cổ đông nhà nước	3.324.877	46 %
	Cổ đông khác	3.902.785	54 %
	Cộng	7.227.662	100%

- Thông tin của các cổ đông lớn.

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Cổ phần nắm giữ
1	Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex - Trục thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Tầng 15, tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, quận Ba Đình, Hà Nội	Xăng dầu, dầu nhờn, xây dựng, bảo hiểm, vận tải, khí hoá lỏng, hoá chất, thiết bị xăng dầu, cơ khí...	46%
2	Trần Thị Hiền	S474/5 Nguyễn Văn Công, F3, Quận Gò Vấp - TP.HCM		11,29%

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình chung:

Năm 2021 đánh dấu một năm thế giới chịu tác động nặng nề từ dịch Covid-19, tuy có một số quốc gia bắt đầu có dấu hiệu hồi phục kinh tế nhưng tốc độ hồi phục chưa đồng đều và vấp phải nhiều khó khăn từ việc chuỗi cung ứng bị đứt gãy, quan hệ Mỹ-Trung tiếp tục căng thẳng, lạm phát gia tăng, thế giới thiếu con chip do bùng nổ thiết bị công nghệ, thiếu điện, thiếu container, thiếu tàu chở hàng, thiếu tài xế, giá cước vận tải biển tăng kỷ lục từ 1.300 USD/1 cont 40 foot trước đại dịch lên mức 11.000 USD vào tháng 9/2021 khiến chi phí sản xuất tăng cao...

Tại Việt Nam, từ tháng 4/2021 khi làn sóng Covid thứ 4 bùng lên và diễn biến phức tạp, nhiều tỉnh thành kinh tế trọng điểm như Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, TP Hồ Chí Minh và 19 tỉnh phía Nam đã phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, tác động tiêu cực đến đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước. Trong đó, TP HCM là đơn vị bị ảnh hưởng nặng nề nhất với có số ca mắc và tử vong cao nhất cả nước. Tăng trưởng GDP Quý của nước ta lần đầu tiên ghi nhận mức âm vào Quý III/2021 (giảm 6,17%), do nhiều tỉnh thành áp dụng giãn cách xã hội nghiêm ngặt. Tuy nhiên, với việc phối hợp nhịp nhàng giữa các chính sách phục hồi kinh tế và phòng chống dịch của Chính phủ, về cơ bản nền kinh tế vĩ mô vẫn được đảm bảo: GDP cả năm tăng 2,58%, lạm phát ở mức 1,84%, tỷ giá và lãi suất tương đối ổn định.

Trong đợt dịch cao điểm này, để duy trì sản xuất, PMS đã phải thực hiện “ba tại chỗ” từ ngày 05/07/2021 đến ngày 08/10/2021 cho toàn bộ công nhân và một số cán bộ quản lý tại Nhà máy Đồng Nai. Đây là thử thách vô cùng khó khăn đối với toàn thể CBCNV Công ty khi vừa phải đảm bảo an toàn, tiến độ sản xuất vừa phải thích nghi với điều kiện sinh hoạt mới tại nhà xưởng và nguy cơ lây nhiễm cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những điều kiện khách quan không thuận lợi nêu trên, Công ty đã nhận được sự hỗ trợ kịp thời và xuyên suốt từ phía Tổng Công ty xây lắp và thương mại Petrolimex thông qua Nhóm đại diện vốn, chỉ đạo sát sao từ HĐQT và tinh thần đoàn kết tuyệt vời của toàn thể CBCNV Công ty trong thời gian giãn cách và “ba tại chỗ”, giúp Công ty đạt kết quả kinh doanh tốt trong năm 2021: lợi nhuận đạt 26,68 tỷ đồng, vượt 34% KH; doanh thu đạt 916,3 tỷ đồng, hoàn thành 98% KH.

2. Tình hình thực hiện cụ thể

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Sản phẩm thùng phuy 200 lít:** Sản lượng sản phẩm phuy 200L đạt 472.307 cái, hoàn thành 98% KH năm; doanh thu đạt 284,7 tỷ đồng, đạt 118% KH; lợi nhuận đạt 13,4 tỷ đồng tương đương 192% KH. Nguyên nhân lợi nhuận sản phẩm phuy vượt kế hoạch do Công ty đã dự trừ được nguyên vật liệu giá tốt ngay từ đầu năm; tăng cường đàm phán tăng giá bán và đã áp dụng giá bán tăng gần như tương ứng với giá NVL đầu vào ở hầu hết các khách hàng.
- **Sản phẩm thùng 18/20 lít:** Sản lượng thùng 18/20L đạt 707.759 cái, hoàn thành 81% KH; doanh thu 45,3 tỷ đồng, hoàn thành 86% KH, lợi nhuận đạt 2,2 tỷ đồng, hoàn thành 110% KH. Nguyên nhân lợi nhuận vượt KH do Công ty đã dự trừ được nguyên vật liệu giá tốt, nỗ lực đàm phán và tăng giá bán ở hầu hết các khách hàng trong 9 tháng đầu năm tuy nhiên do cạnh tranh gay gắt giữa các đối thủ trong ngành nên mức tăng chưa tương ứng với giá NVL.
- **Sản phẩm Cơ khí Ô-tô:** Tình hình thị trường sản phẩm cơ khí Ô-tô tiếp tục gặp nhiều khó khăn do đối tượng khách hàng chính của sản phẩm là các Công ty kinh doanh xăng dầu, chất lỏng và vận tải vẫn bị ảnh hưởng sâu và nặng nề từ dịch bệnh. Do ảnh hưởng từ dịch Covid-19, giao thương tắc nghẽn, các doanh nghiệp lớn dư thừa năng lực vận tải nên hạn chế đầu tư, nhóm khách lẻ chuyển sang tiếp cận các sản phẩm giá thành thấp hơn (xe đã qua sử dụng, xe nhập khẩu Trung Quốc...). Doanh thu năm 2021 chỉ đạt 44,8 tỷ đồng, hoàn thành 30% KH và lợi nhuận đạt 175,8 triệu đồng, tương đương 35% KH.

2.2. Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ:

- **Kinh doanh xăng dầu & sản phẩm hóa dầu:** Sản lượng đạt 32.789 m³, hoàn thành 84% KH; doanh thu 507,4 tỷ đồng, hoàn thành 106% KH; lợi nhuận đạt 2,3 tỷ đồng, hoàn thành 100% KH. Nguyên nhân Công ty không hoàn thành KH sản lượng là do dịch Covid-19 bùng phát và 19 tỉnh thành phía Nam phải thực hiện giãn cách xã hội trong khoảng thời gian dài.
- **Kinh doanh dịch vụ khác** (xây lắp, bán thương mại vật tư nhận diện thương hiệu, cho thuê kho bãi và lợi nhuận tài chính): doanh thu đạt 34 tỷ đồng, hoàn thành 227% KH; lợi nhuận đạt 2,2 tỷ đồng, hoàn thành 100% KH. Nguyên nhân do Quý IV/2021 công tác đầu tư dần dần được triển khai trở lại, giúp Công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.

2.3. Hoạt động đầu tư tài chính:

- Lợi nhuận thu về từ Công ty TNHH Cơ khí gas PMG là 6,38 tỷ đồng, đạt 106% KH. Nguyên nhân lợi nhuận tăng so với cùng kỳ là do ngay từ đầu năm 2021 công ty đã chủ động nhập một số lô thép với giá thấp, kết hợp với sản lượng và doanh thu đều tăng (đặc biệt là loại bình 12kg). Tình hình an toàn tài chính tại Công ty PMG được đảm bảo.

2.4. Công tác đầu tư:

- PMS: thực hiện đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất văn phòng, trang bị nhận diện thương hiệu cho CHXD và các đại lý: 2,27 tỷ đồng, đạt 60,59% KH.
- PMS Đồng Nai: thực hiện đầu tư và sửa chữa MMTB (bộ galê, súng phun sơn, hệ thống điện động lực dây chuyền Phuy, bơm thủy lực, hệ thống khí nén, sửa chữa xe tải, xe du lịch...): 10,2 tỷ đồng, đạt 78% KH.

2.5. Công tác lao động tiền lương:

Công ty thực hiện quyết toán quỹ lương theo đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt và thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH/KH 2021
1	Quỹ lương PMS	8.136.205.000	6.673.650.655	82%
2	Quỹ lương PMS Đồng Nai	26.435.795.000	29.037.821.548	110%
	Tổng quỹ lương	34.572.000.000	35.711.472.203	103%

- Số lao động bình quân năm 2021 là 211 người, đạt 99% so với kế hoạch 2021.
- Lương bình quân năm 2021 đạt 12.919.223 đồng/người/tháng.

2.6. Phương án sử dụng đất

Thực hiện Nghị quyết số 40/PMS-NQ-HĐQT ngày 26/01/2021 của HĐQT, Công ty đã triển khai nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu thị trường và các quy định pháp luật liên quan về việc sử dụng đất, kết quả như sau:

- Tại văn phòng Công ty số 446 Nơ Trang Long, P13, Q. Bình Thạnh, TP HCM: Công ty đang tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước tại TPHCM về hợp đồng thuê đất để tiến tới lập hồ sơ, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất.
- Tại nhà máy sản xuất Lô 108-109-110 đường N1, KCN Dệt may Nhơn Trạch, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai: Công ty đang tiến hành khảo sát nhu cầu khách hàng thuê đất và thuê nhà xưởng, đánh giá hiệu quả từng phương án trước khi trình HĐQT.
- Trong năm 2021 dịch Covid-19 diễn biến căng thẳng tại cả TPHCM và Đồng Nai, chính quyền và các doanh nghiệp đều tập trung mọi nguồn lực để phòng chống dịch, duy trì sản xuất nên việc đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh đều hạn chế. Do đó, nhu cầu thuê đất hầu hết chỉ là tham khảo, Công ty sẽ tiếp tục khảo sát và báo cáo HĐQT trong năm 2022.

IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Tuy kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 tốt nhưng thị trường còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro, thách thức từ dịch bệnh. Công ty cũng không còn lợi thế về việc tích trữ nguyên vật liệu thép với giá thấp nên Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với lợi nhuận 23,5 tỷ đồng, tương đương 88% TH 2021 và phần đầu doanh thu tăng trưởng 23%, chi cổ tức tối thiểu 12%/VĐL.

2. Kế hoạch tiền lương

Dựa trên cơ cấu lao động tại PMS và PMS Đồng Nai, thang bảng lương chức danh và kế hoạch sản lượng – doanh thu, Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2022 với thu nhập bình quân 13.400.000 đồng/người/tháng. Tổng quỹ lương kế hoạch là 33.768.000.000 đồng, bằng 95% so với năm 2021

3. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa

Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng, Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa năm 2022 là 18.599.050.000 đồng, tăng 49,6% so với năm 2021

4. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022

Trước tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp với nguy cơ nhiều biến chủng mới xuất hiện, giá NVL, cước vận tải và thiết bị đầu vào tăng cao, Công ty xây dựng các nhóm giải pháp để thực hiện trong năm 2022 nhằm hoàn thành kế hoạch đề ra như sau:

4.1. Công tác kế hoạch

- Theo sát diễn biến thị trường, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng/Quý để có các biện pháp thực hiện kế hoạch cho kỳ tiếp theo, mục tiêu hướng tới hoàn thành kế hoạch cả năm 2022.
- Cập nhật các chính sách, quy định Pháp luật mới liên quan đến sản phẩm, ngành nghề kinh doanh của Công ty để chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường mục tiêu.
- Tiếp tục tìm hiểu và khảo sát nhu cầu thuê đất để trình HĐQT phương án sử dụng đất tại văn phòng Nơ Trang Long và nhà máy Đồng Nai.

4.2. Kiểm soát dịch bệnh để duy trì sản xuất:

- Liên tục theo dõi sát sao hướng dẫn của Bộ Y tế, TP HCM và Đồng Nai về các quy định an toàn phòng chống dịch Covid-19, luôn có phương án chủ động ứng phó trong trường hợp có ca nhiễm trong Nhà máy/ Công ty.
- Quán triệt toàn thể cán bộ, công nhân viên nghiêm túc thực hiện 5K và tuân thủ các quy định của Bộ Y tế và địa phương về phòng chống dịch.

4.3. Công tác tiếp thị, kinh doanh

- Tăng cường chăm sóc, duy trì khách hàng truyền thống và tìm kiếm, phát triển khách hàng mới qua các kênh bán hàng online, qua các đại lý, đối tác.
- Đẩy mạnh tiếp thị sản phẩm Cơ khí Ô tô qua mạng, tìm kiếm và sản xuất gia công cho các đối tác trong và ngoài nước, đặc biệt tập trung giới thiệu sản phẩm xe chở nhựa đường nóng lỏng, xe phun tưới nhũ tương nhựa đường trong năm 2022.
- Chú trọng đào tạo kỹ năng bán hàng cho đội ngũ bán hàng của Công ty.

4.4. Công tác tổ chức, cán bộ và lao động tiền lương:

- Tổ chức quy hoạch và có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, hoàn thiện đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt của Công ty.
- Quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của toàn thể CBCNV, có phương án ứng phó kịp thời cho người lao động trong trường hợp dịch bệnh có dấu hiệu bùng phát.

4.5. Tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn tài chính và phát huy hiệu quả đồng vốn

- Nghiên cứu cải tiến hợp lý hoá sản xuất, nâng cao tay nghề công nhân; khuyến khích Phòng QLKT, Xưởng sản xuất nghiên cứu, đề xuất các phát minh, sáng chế mới để tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ sản xuất các sản phẩm cơ khí (thùng Phuy, thùng 18/20L, Cơ khí ô tô);
- Xem xét điều chỉnh giảm một số định mức kinh tế kỹ thuật tại Xưởng, sắp xếp và tổ chức lại nhằm nâng cao năng suất, đáp ứng tiến độ và nâng cao thu nhập công nhân (đặc biệt là Xưởng CK Ô tô).
- Theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên liệu đầu vào đặc biệt giá thép, đưa ra thời điểm thích hợp để mua nguyên liệu nhằm tránh rủi ro về giá, đảm bảo mức dự trữ hợp lý.
- Thực hiện triệt để và hiệu quả các quy định quản lý nội bộ Công ty.
- Quản lý chặt chẽ dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn. Tích cực đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng, công nợ phải thu và đàm phán nhà cung cấp kéo dài thời hạn thanh toán, thực hiện đảm bảo công nợ (đối với các khách hàng có số dư công nợ lớn).

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Căn cứ nhiệm vụ đặt ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2021 với những thuận lợi và khó khăn như đã nêu, trong năm qua HĐQT đã theo dõi các biến động thị trường và chỉ đạo sát sao, kịp thời hoạt động điều hành thông qua những nghị quyết cụ thể. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 tại Công ty như sau:

+ **Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021:** Năm 2021 tình hình kinh tế, chính trị thế gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh covid-19. Tuy vậy, với sự cố gắng nỗ lực rất lớn của tập thể CBCNV Công ty, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ năm 2021 giao hoàn thành xuất sắc.

+ Kết quả đạt được như sau

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 922,949 tỷ đồng, đạt 97,67% so với kế hoạch và bằng 100,1% so với cùng kỳ năm 2020
- Lợi nhuận trước thuế: 26,68 tỷ đồng đạt 133,4% so với kế hoạch và tăng 12,69% so với cùng kỳ năm 2020

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty.

- + Trong quá trình giám sát hoạt động SXKD năm 2021, HĐQT không thấy bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của BGD và các cán bộ quản lý Công ty.
- + BGD đã có những chủ động trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT trong công tác điều hành, cố gắng hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, thống nhất trong công tác điều hành, có những quyết sách kịp thời đúng đắn, khắc phục khó khăn, giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, nỗ lực đưa Doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn, bảo toàn nguồn vốn của Cổ đông.

- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

- + Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo.
- + Công ty phải triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành để đáp ứng yêu cầu quản trị nội bộ của Công ty.
- + Công ty cần tiếp tục rà soát và thực hiện các biện pháp tích cực hơn nữa để tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- + Công ty cần tăng cường công tác quản lý công nợ, tích cực đôn đốc và có giải pháp thu hồi công nợ quá hạn.
- + Công ty cần tăng cường nâng cao năng lực sản xuất trên cơ sở đầu tư có hiệu quả máy móc thiết bị chuyên dùng, tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng người lao động.
- + Tích cực tìm kiếm các nhà cung cấp dịch vụ, nguyên vật liệu có uy tín, nguồn hàng ổn định để tăng tính cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh.

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Huỳnh	Chủ tịch HĐQT	
2	Đoàn Đắc Học	Ủy viên HĐQT	Kiểm giám đốc
3	Nguyễn Quang Kiên	Ủy viên HĐQT	
4	Hồ Trí Lượng	Ủy viên HĐQT	Kiểm phó giám đốc
5	Nguyễn Duy Hải	Ủy viên HĐQT	Kiểm phó giám đốc

Chủ tịch HĐQT : **Ông PHẠM NGỌC HUỲNH**
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 18/08/1971
 Nơi sinh : Hưng Yên
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế lao động và kế toán doanh nghiệp
 Quá trình công tác :
 1995-2002 : Công tác tại công ty Xăng dầu KVIII
 04/2003-06/2007 : Phó phòng TCLĐTL Công ty Xăng dầu KVIII
 07/2007-06/2008 : Phó phòng TCKT Công ty Xăng dầu KVIII
 07/2008-09/2011 : Trưởng phòng TCKT Công ty Xăng dầu KVIII
 10/2011-12/2014 : Kế toán trưởng Công ty Xăng dầu KVIII
 01/2015-12/2019 : Phó giám đốc Công ty Xăng dầu KVIII
 01/2020-nay : Tổng giám đốc TCT xây lắp thương mại và dịch vụ Petrolimex
 05/2020-nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
 Cổ phần cá nhân nắm giữ : Không có

Thành viên HĐQT : **Ông NGUYỄN QUANG KIÊN**
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 25-09-1957
 Nơi sinh : Quảng Yên - Yên Hưng - Quảng Ninh
 Địa chỉ : F14 tập thể xăng dầu – Đồng Nhân – Hai bà Trưng – Hà Nội
 Trình độ chuyên môn : Đại học
 Quá trình công tác :
 1974 - 1975 : Khoa lưu học sinh – Đại học ngoại ngữ Hà Nội
 1975 - 1981 : Học đại học tại Hungary
 1982 – 1989 : CV phòng kỹ thuật Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
 08/1989 -10/1991 : Phó phòng – trưởng phòng kỹ thuật
 08 – 1993 : TP Công nghệ đầu tư Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
 09 – 1994 : TP Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
 06- 1998 : Học cao cấp LLCT - Học viện chính trị Quốc Gia TPHCM
 2000 - 2017 : Phó Tổng Giám Đốc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
 Cổ phần cá nhân nắm giữ : 380 cổ phần

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	40 NK V	26/01/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD 2020 - Tạm giao kế hoạch 2021 - Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 dự kiến vào cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4 năm 2021. Địa điểm: tại VP Công ty TNHH Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai – Lô 108 – 109 – 110 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai. - Công tác khác
2	41 NK V	31/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 vào lúc 8h30 ngày 15/04/2021 tại Hội trường Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai, địa chỉ: Lô 108 – 109 – 110 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai. - Thông qua các nội dung để trình ĐHĐCĐ thường niên 2021: - Giao Giám đốc Công ty thực hiện các bước tiếp theo (thư mời cổ thông, công bố thông tin theo quy định,...) theo đúng quy định pháp luật hiện hành
3	42 NK V	14/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và thông qua toàn bộ công tác chuẩn bị, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2021 - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2021 – 2025)
4	01 NK VI	15/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị thống nhất bầu Ông Phạm Ngọc Huỳnh giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ VI (2021 – 2025)
5	02 NK VI	05/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT bầu các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT tại Công ty CP Cơ Khí Xăng Dầu - HĐQT bầu các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT tại Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai - HĐQT cử người uỷ quyền đại diện vốn tại Công ty TNHH Cơ Khí Gas P.M.G
6	03 NK VI	26/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị thông qua phân công nhiệm vụ các thành viên trong HĐQT - Giao KH 2021 cho Công ty PMS và PMS ĐN - Phân phối quỹ khen thưởng phúc lợi cho

			Công ty PMS và PMS ĐN
7	04 NK VI	20/9/2021	- Hội đồng quản trị thông qua Báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021
8	05 NK VI	22/10/2021	- Hội đồng quản trị thông qua Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và dự ước kết quả thực hiện năm 2021

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Huệ	Trưởng ban kiểm soát	
2	Võ Thanh Tùng	TV ban kiểm soát	
3	Lê Đức Lợi	TV ban kiểm soát	

Trưởng ban kiểm soát : Bà NGUYỄN THỊ HUỆ

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Ngày tháng năm sinh : 05/05/1979

Nơi sinh : Hà Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

2001 – 2009 : Công ty thi công Cơ giới I

04/2009 – 2010 : PP kế toán - Công ty thi công Cơ giới I

03/2019 - 03/2020 : CV phòng Kế toán – TCT Xây lắp và thương mại Petrolimex

04/2020 : Phó phòng Kế toán – TCT Xây lắp và thương mại Petrolimex

Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

Ủy viên ban kiểm soát : Ông VÕ THANH TÙNG

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Ngày tháng năm sinh : 12/04/1970

Nơi sinh : Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác :

1997-2001 : Công ty TNHH Fujikatec

2002-2005 : Công ty TNHH Han My

2006-2010 : Công ty TNHH KT XD KJ

2011-nay : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

Ủy viên ban kiểm soát : Ông LÊ ĐỨC LỢI
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 19/11/1960
 Nơi sinh : Thái Bình
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 1982-1985 : Công ty Dầu lửa Trung ương
 1986-1988 : Bộ đội E47 quân khu Thủ đô
 1988-1995 : PP kế toán Công ty Dầu lửa Trung ương
 1995-1998 : PP kế toán Tổng Công ty Xăng dầu VN
 1998-2008 : PP LĐTTL Tập đoàn XDVN
 2008-2020 : Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn XDVN
 Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã chủ động thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty. Cụ thể:

- + Ban kiểm soát đã thực hiện soát xét, thông qua báo cáo tài chính năm 2020 và phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành thực hiện tốt công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021;
- + Thực hiện soát xét và góp ý cùng Ban điều hành Công ty hoàn thiện báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm và báo cáo quyết toán năm 2021;
- + Tham gia các cuộc họp của HĐQT

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

- Bảng quyết toán thù lao HĐQT năm 2021.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	HỆ SỐ	THỜI GIAN	THU NHẬP
1	Phạm Ngọc Huỳnh	CT HĐQT	1.00	12	169.344.000
2	Trịnh Bá Bộ	PCT HĐQT	0.80	5	51.000.000
3	Nguyễn Quang Kiên	UV HĐQT	0.70	12	122.400.000
4	Lê Thúy Đào	TB BKS	0.70	5	51.000.000
5	Nguyễn Thị Huệ	TB BKS	0.70	7	71.400.000
6	Ngô Quý Dũng	TV BKS	0.50	5	40.800.000
7	Võ Thanh Tùng	TV BKS	0.50	7	57.120.000
8	Lê Đức Lợi	TV BKS	0.50	7	57.120.000
CỘNG					620.184.000

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thu nhập Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty trong năm:

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG T.NHẬP	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:	342.744.000	
1	Phạm Ngọc Huỳnh	169.344.000	
2	Trịnh Bá Bộ	51.000.000	
3	Nguyễn Quang Kiên	122.400.000	
II	BAN KIỂM SOÁT:	277.440.000	
4	Lê Thúy Đào	51.000.000	
5	Nguyễn Thị Huê	71.400.000	
6	Ngô Quý Dũng	40.800.000	
7	Võ Thanh Tùng	57.120.000	
8	Lê Đức Lợi	57.120.000	
III	BAN GIÁM ĐỐC và KẾ TOÁN TRƯỞNG:	3.152.301.000	
1	Đoàn Đắc Học	714.805.200	
2	Hồ Trí Lượng	606.791.400	
3	Nguyễn Hồng Kiếm	699.796.400	
4	Nguyễn Duy Hai	612.486.400	
5	Trần Văn Phúc	518.421.600	
	Tổng cộng		

TP.HCM ngày 16 tháng 03 năm 2022



ĐOÀN ĐẮC HỌC

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH
(Đã được kiểm toán bởi Công ty AASCN)